

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Bản án số: 78/2021/HSST
Ngày: 09/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bấy Nhuận**
- Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Ngọc Hương**
Bà **Phan Thị Hồng**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 148/2021/HSST ngày 23/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: C, sinh năm 1983 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; cha: Nguyễn T (sinh năm 1945) và mẹ: Võ Thị Thu L (sinh năm 1949); chồng: Lưu Thanh M (sinh năm 1982); có 02 con lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2021 đến ngày 01/3//2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Họ và tên: H, sinh năm 1976 tại Quảng Ngãi; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố N, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; cha: Nguyễn T (sinh năm 1943) và mẹ: Nguyễn Thị S (sinh năm 1948); chồng: Nguyễn Phước T (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

***Người làm chứng:**

1. Anh **Nguyễn Ngọc H**, sinh năm: 1987; địa chỉ: Thôn B 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Anh **Phạm Ngọc H**, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn D, xã S, huyện C, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

3. Chị **Phạm Thị Lệ M**, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu phố G, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

4. Chị **Lê Thị Diệu H**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn H, huyện S, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

5. Anh **Trần Thanh H**, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố R, phường V, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

6. Chị **Nguyễn Thị Thu D**, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

7. Anh **Lưu Thanh M**, sinh năm 1982; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường C, thành phố R, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

C là chủ kinh doanh nhà nghỉ WinX ở tổ dân phố N, phường C, thành phố Cam Ranh.

H là nhân viên phục vụ tại quán karaoke BinBin ở tổ dân phố H, phường C, thành phố Cam Ranh.

C và H thoả thuận: Nếu H biết có người muốn tìm địa điểm để mua bán dâm thì dẫn đến nhà nghỉ WinX của C.

Khoảng 21 giờ ngày 26/02/2021, tại quán karaoke BinBin có Nguyễn Ngọc H, Phạm Ngọc H và nhiều người khác hát karaoke. Sau khi hát karaoke xong, H rủ H1 đi mua dâm. H đồng ý. H1, H gặp H nói tìm 02 người bán dâm để mua dâm. H đồng ý. H nhắn tin qua Zalo cho Phạm Thị Lệ M đến quán karaoke BinBin để bán dâm. M đồng ý.

Khi M đến quán karaoke BinBin, H nói M chở 01 khách đến nhà nghỉ WinX của C để bán dâm. H nói H, H1 đi theo M, còn 01 người bán dâm khác để H nói C là chủ nhà nghỉ WinX gọi đến.

Sau đó, H gọi điện thoại cho C nói có 02 khách mua dâm và một người bán dâm đang đến nhà nghỉ WinX để lấy phòng, thiếu 01 người bán dâm thì C gọi thêm. C đồng ý và gọi điện thoại cho Phạm Thị Diệu H nói đến nhà nghỉ WinX bán dâm. H đồng ý.

Khi M, H, H1 đến nhà nghỉ WinX; M đến quầy lễ tân gặp C lấy 02 phòng. C đưa chìa khóa phòng số 03 và số 04, đưa 02 bao cao su cho M; H trả tiền thuê 02 phòng là 240.000 đồng cho C. Một lúc sau, H đến nhà nghỉ WinX. H1 và H vào phòng số 03; H và M vào phòng số 04 để mua bán dâm.

Tại phòng số 03, H1 đưa số tiền mua bán dâm là 500.000 đồng cho H. Tại phòng số 04, H đưa số tiền mua bán dâm là 1.000.000 đồng cho M. Trong lúc H1

và H; H và M chuẩn bị giao cầu thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cam Ranh phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, sau khi H1 và H; H và M vào phòng để mua bán sâm thì có Trần Thanh H đến nhà nghỉ WinX thuê phòng để mua sâm. C nói H2 vào phòng số 01 đợi và gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Thu D nói đến nhà nghỉ WinX để bán sâm nhưng D không đồng ý đến thì bị phát hiện.

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSCR-HS ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố các bị cáo C về tội “Chứa mại sâm” quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo H về tội “Môi giới mại sâm” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo C về tội “Chứa mại sâm” quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự, thay đổi nội dung rút một phần truy tố đối với bị cáo H về tội “Môi giới mại sâm” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự xuống khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C, xử phạt bị cáo C mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù giam; áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo H, xử phạt bị cáo H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 hộp bao cao su hiệu Hoa Hồng, có 120 cái bao cao su chưa qua sử dụng; 15 bao cao su hiệu Hoa Hồng, chưa qua sử dụng; 01 hộp bao cao su hiệu Vip, có 144 cái bao cao su chưa qua sử dụng; 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Hoa Hồng; 01 vỏ bao cao su hiệu Vip.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số vật chứng gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note8, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0907733955 của C; 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 6, màu xám, không gắn thẻ sim, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0385475818 của H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Thị Lệ M; số tiền 500.000 đồng của Lê Thị Diệu H; số tiền 390.000 đồng của C. Trả lại cho bị cáo C số tiền 710.000 đồng, tất cả số tiền trên đã nộp vào tài khoản tại Kho bạc nhà nước Cam Ranh.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, tại lời nói sau cùng các bị cáo C và H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo H xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cam Ranh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ ngày 26/02/2021, tại quán karaoke BinBin thuộc tổ dân phố H, phường C, thành phố Cam Ranh; H có hành vi gọi người bán dâm là Phạm Thị Lệ M đến bán dâm cho người mua dâm. Chỉ dẫn người bán dâm là Phạm Thị Lệ M và người mua dâm là Phạm Ngọc H, Nguyễn Ngọc H đến nhà nghỉ WinX của C để mua bán dâm. H gọi điện thoại cho C nói gọi thêm 01 người bán dâm còn thiếu để bán dâm cho người mua dâm, C đã gọi điện cho gái bán dâm Lê Thị Diệu H đến nhà nghỉ của C để bán dâm cho người mua dâm còn lại.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/02/2021, tại nhà nghỉ WinX thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố R; C có hành vi cho thuê phòng tại nhà nghỉ của C đang quản lý để Phạm Thị Lệ M và Nguyễn Ngọc H; Lê Thị Diệu H và Phạm Ngọc H thực hiện hành vi mua bán dâm. Vì vậy, bị cáo C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Chứa mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự; do chỉ gọi một gái bán dâm là Phạm Thị Lệ M đến bán dâm cho người mua dâm Nguyễn Ngọc H nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo C theo đúng tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với bị cáo H theo Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Môi giới mại dâm” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự, tuy nhiên, tại phiên tòa Kiểm sát viên thay đổi rút một phần nội dung truy tố đối với bị cáo H từ điểm đ khoản 2 Điều 328 xuống khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3.2] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến đạo đức, thuần phong mỹ tục đời sống văn hóa của đất nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự chung trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

[3.2.1] Đối với bị cáo C bị cáo là chủ nhà nghỉ WinX, mặc dù biết hành vi chứa mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi từ việc sử dụng địa điểm của bị cáo cho người mua bán dâm thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức án tương xứng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3.2.2] Đối với bị cáo H bị cáo là nhân viên phục vụ của quán karaoke BinBin, bị cáo đã biết có gái bán dâm muốn bán dâm cho khách khi có yêu cầu, sau khi nghe người mua dâm Nguyễn Ngọc H đề nghị tìm giúp gái bán dâm thì bị cáo đã đồng ý và môi giới ngay cho Nguyễn Thị Lệ M tới để bán dâm cho H, đồng thời chỉ dẫn người mua dâm tới nhà nghỉ WinX của C để thực hiện hành vi mua bán dâm tại đây, bị cáo biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cũng cần phải có mức án tương xứng cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[3.3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh nhận định các bị cáo C và H đã có sự thỏa thuận từ trước về việc nếu H biết có người muốn mua dâm thì chỉ dẫn đến nhà nghỉ WinX của C, về nội dung này Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung xác định vai trò đồng phạm của H với vai trò giúp sức cho bị cáo C đối với tội “Chứa mại dâm” nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo đều khẳng định không có sự bàn bạc, thỏa thuận từ trước nên hành vi của các bị cáo là phạm tội đơn lẻ không phải đồng phạm.

[3.4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo C và H đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo C và H đều khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều có nhân thân tốt, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; riêng đối với bị cáo C hiện nay bị cáo đang có thai, có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, là con em gia đình liệt sĩ, chồng bị cáo là người khuyết tật nên áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm, phấn đấu cải tạo tốt.

[4] Đối với Phạm Thị Lệ M, Nguyễn Ngọc H, Lê Thị Diệu H, Phạm Ngọc H là người mua, bán dâm. Hành vi của của các đối tượng này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 hộp bao cao su hiệu Hoa Hồng, có 120 cái bao cao su chưa qua sử dụng; 15 bao cao su hiệu Hoa Hồng, chưa qua sử dụng; 01 hộp bao cao su hiệu Vip, có 144 cái bao cao su chưa qua sử dụng; 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Hoa Hồng; 01 vỏ bao cao su hiệu Vip, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note8, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0907733955 thu giữ của C; 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 6, màu xám, không gắn thẻ sim và 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, gắn sim số 0385475818 thu giữ của H, xét thấy đây là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng của Phạm Thị Lệ M; số tiền 500.000 đồng của Lê Thị Diệu H; số tiền 390.000 đồng của C, đây là số tiền dùng để mua, bán dâm và thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho bị cáo C số tiền 710.000 đồng tiền cá nhân của bị cáo (tất cả số tiền này đã nộp vào Kho bạc nhà nước thành phố Cam Ranh).

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo C phạm tội “*Chứa mại dâm*”; bị cáo H phạm tội “*Môi giới mại dâm*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo C;

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo H;

[2] Xử phạt: Bị cáo **C 01 (một) năm tù** về tội “*Chứa mại dâm*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2021 đến ngày 01/3/2021.

Bị cáo **H 09 (chín) tháng tù** về tội “*Môi giới mại dâm*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm:

- 01 hộp bao cao su hiệu Hoa Hồng, có 120 cái bao cao su chưa qua sử dụng kích thước (18x12x7)cm chưa qua sử dụng; 15 bao cao su hiệu Hoa Hồng, chưa qua sử dụng;

- 01 hộp bao cao su hiệu Vip, có 144 cái bao cao su chưa qua sử dụng, kích thước (20x13x13)cm, chưa qua sử dụng;

- 02 chiếc bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su hiệu Hoa Hồng; 01 vỏ bao cao su hiệu Vip.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số vật chứng gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note8, màu xanh, số Imei: 358333084306193, gắn sim số thuê bao 0907733955 (tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng, máy không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng máy, số Imei và số sim) của C;

- 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 6, màu xám, số Imei: 352013079214398, không gắn thẻ sim (tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng, máy không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng máy, số Imei); 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 352876108521722, số Imei 2: 352876109521721, gắn sim số 0385475818 (tại thời điểm giao nhận điện thoại đã cũ và đã qua sử dụng, máy không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng máy, số Imei và số sim) của H.

Số vật chứng nói trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cam Ranh và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Cam Ranh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) của Phạm Thị Lệ M; số tiền 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) của Lê Thị Diệu H; số tiền 390.000 đồng (*Ba trăm chín mươi nghìn đồng*) của C đã nộp vào tài khoản 39490904162900000 của Công an thành phố Cam Ranh tại Kho bạc nhà nước thành phố Cam Ranh. Hoàn trả lại cho bị cáo C số tiền 710.000 đồng (*Bảy trăm mười nghìn đồng*) đã nộp vào tài khoản 39490904162900000 của Công an thành phố Cam Ranh tại Kho bạc nhà nước thành phố Cam Ranh.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Các bị cáo C, H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.Cam Ranh;
- Công an Tp.Cam Ranh;
- Chi Cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bảy Nhuận

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

